

Bản án số: 87/2019/HS-PT

Ngày: 20-9-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN

-Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Thanh Chín.

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Lộc, Ông Nguyễn Phúc.

- Thư ký phiên tòa: Ông Mai Thuận - Là Thư ký Toà án của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Hoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Bình Thuận, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 69/2019/TLPT-HS ngày 15 tháng 7 năm 2019, đối với bị cáo Phạm Thị Ngọc Đ do có kháng nghị của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 21/2019/HS-ST ngày 06 tháng 6 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận.

- Bị cáo bị kháng nghị:

Phạm Thị Ngọc Đ, sinh năm 1972 tại thành phố Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Đường CT, Phường A, quận PN, thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn C và bà Lê Thị Th; có chồng và 01 người con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Không; Bị cáo bị bắt từ ngày 09/01/2019 hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ công an huyện Đức Linh. Có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

+ Ông Trần Công M, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Khu phố 2, thị trấn VX, huyện ĐL, tỉnh Bình Thuận.

+ Bà Bành Thị Ngọc Thanh Phụng, sinh năm 1993.

+ Ông Thạch Cảnh Thảo, sinh năm 1974.

Cùng địa chỉ: Khu phố 5, thị trấn VX, huyện ĐL, tỉnh Bình Thuận.

Những người làm chứng vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 50 phút ngày 09/01/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Linh phối hợp với Công an thị trấn Võ Xu bắt quả tang bị cáo Phạm Thị Ngọc Đ đang mua bán trái phép chất ma túy cho Trần Công Mẫn tại nhà của ông Nguyễn Quốc Vương (Con rể của bà Đ) thuộc Khu phố 5, thị trấn Võ Xu, huyện Đức Linh. Thu giữ trên tay bị cáo Đ 01 tờ tiền Việt Nam loại Polyme mệnh giá 500.000đồng, 01 ví da màu đen bên trong có 17 gói nylon được hàn kín hai đầu bên trong có chất bột màu trắng. Thu giữ trong túi quần bên phải của bị cáo Đ số tiền 1.880.000đồng, 01 điện thoại di động hiệu SamSung. Thu giữ của Trần Công Mẫn 01 điện thoại di động hiệu BUK. Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của bị cáo Phạm Thị Ngọc Đ, thu giữ 01 gói nylon nhỏ được hàn kín hai đầu bên trong có chất bột màu trắng để trên tủ nhôm đựng quần áo trong phòng ngủ của Nguyễn Quốc Vương, tại khu vực nhà bếp thu giữ 01 gói nylon bên trong có chứa chất bột màu trắng.

Quá trình điều tra còn xác định được, khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày 09/01/2019, bị cáo Phạm Thị Ngọc Đ đã bán cho Trần Công Mẫn lượng ma túy với số tiền 200.000đồng.

Ngoài ra bị cáo Đ khai nhận: Trước đây bị cáo Đ sinh sống tại thành phố Hồ Chí Minh. Con gái bị cáo là Bành Thị Ngọc Thanh Ph lấy chồng tên Nguyễn Quốc V và sinh sống tại Khu phố 5, thị trấn VX, huyện DL nên Đ về ở với V và Ph. Nguyễn Quốc Qu là em ruột của V sống chung cùng nhà, có sử dụng và buôn bán ma túy. Quá trình chung sống, Qu có nhờ bà Đ bán giùm ma túy khi có người đến nhà mua. Vì hoàn cảnh sống nhờ nên bà Đ đồng ý. Sau mỗi lần bán giùm ma túy thì bà Đ đều đưa tiền cho Qu và không được chia lợi nhuận gì.

Tại Bản kết luận giám định số: 39/KLGD-PC09 ngày 16/01/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận xác định:

Mẫu vật ký hiệu M1 được Cơ quan điều tra Công an huyện Đức Linh gửi đến giám định có khối lượng 1,9953gam là Methamphetamine.

Mẫu vật ký hiệu M2 được Cơ quan điều tra Công an huyện Đức Linh gửi đến giám định có khối lượng 0,2672gam là Methamphetamine.

Không tìm thấy thành phần các chất có trong các danh mục chất ma túy và tiền chất trong 61,7292gam mẫu vật ký hiệu M3 được niêm phong trong phong bì gửi đến giám định.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 21/2019/HS-ST ngày 06 tháng 6 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận đã quyết định:

Căn cứ vào Điểm b Khoản 2 Điều 251; Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Khoản 2, 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 của Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Thị Ngọc Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

Xử phạt bị cáo Phạm Thị Ngọc Đ: 05 (năm) năm tù giam. Thời hạn tù được tính từ ngày bị bắt tạm giam, ngày 10/01/2019.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên các quyết định khác về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo cho những người tham gia tố tụng biết.

Ngày 17 tháng 6 năm 2019, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh kháng nghị bản án, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xét xử bị cáo Phạm Thị Ngọc Đ theo hướng tăng nặng vì bản án sơ thẩm xử 05 năm tù là quá nhẹ.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm a khoản 2 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh, sửa bản án sơ thẩm số 21/2019/HS-ST ngày 06 tháng 6 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Đức Linh theo hướng xử phạt bị cáo Phạm Thị Ngọc Đ từ 07 năm tù đến 08 năm tù.

- Ý kiến của bị cáo Phạm Thị Ngọc Đ: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Phạm Thị Ngọc Đ thừa nhận Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là đúng, không oan. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Phạm Thị Ngọc Đ không kháng cáo. Ngày 17/6/2019, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh kháng nghị bản án sơ thẩm theo Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 01/QĐ-VKSĐL

[2] Xét kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy: Từ khoảng 16 giờ 30 phút đến 20 giờ 50 phút ngày 09/01/2019, Phạm Thị Ngọc Đ đã 02 lần bán ma túy cho Trần Công M, thời gian các lần bán được xác định khoảng 16 giờ 30 phút và 20 giờ 50 phút, cả 02 lần bán đều cùng lượng ma túy với số tiền 200.000đồng.

Với hành vi phạm tội nêu trên, bị cáo Phạm Thị Ngọc Đ bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[3] Xét thấy, bị cáo Phạm Thị Ngọc Đ nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của

bị cáo xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy, gây bất bình, tạo ra tâm lý hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân, gây mất an ninh trật tự tại địa phương và gây nguy hiểm cho xã hội.

Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng Điểm b Khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự với tình tiết định khung hình phạt là phạm tội nhiều lần. Sau khi xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự nên được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nhưng Hội đồng xét xử sơ thẩm xác định 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Phạm Thị Ngọc Đ dưới mức thấp nhất của khung hình phạt với hình phạt 05 năm tù là áp dụng không đúng quy định tại Khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự: *“Tòa án có thể quyết định một hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng nhưng phải trong khung hình phạt liền kề nhẹ hơn của điều luật khi người phạm tội có ít nhất hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật này”*.

Ngày 17/6/2019, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh kháng nghị bản án sơ thẩm theo Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 01/QĐ-VKSĐL. Kháng nghị cho rằng bị cáo Đ đã có hành vi 02 lần mua bán trái phép ma túy được quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 251, khung hình phạt từ 07 năm đến 15 năm tù, nhưng Tòa án nhân dân huyện Đức Linh chỉ tuyên phạt bị cáo mức án 05 năm tù là quá nhẹ, thiếu nghiêm minh, không có tác dụng giáo dục, cải tạo đối với riêng bị cáo và không đủ răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội. Vì vậy, việc xử lý nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội với thời gian dài hơn nữa là cần thiết.

Ngày 02 tháng 7 năm 2019, Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa thay mặt Hội đồng xét xử sơ thẩm giải trình đã áp dụng thiếu tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là *“Tự thú”* được quy định tại Điểm r Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do đó, bị cáo Phạm Thị Ngọc Đ được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại Điểm r, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và Hội đồng xét xử sơ thẩm áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

Đối với tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là *“Tự thú”*, căn cứ tại Điểm h Khoản 1 Điều 4 Bộ luật Tố tụng Hình sự thì *“Tự thú là việc người phạm tội tự nguyện khai báo với cơ quan, tổ chức về hành vi phạm tội của mình trước khi tội phạm hoặc người phạm tội bị phát hiện”*.

“Tự thú” là tự mình nhận tội và khai ra hành vi phạm tội của mình, trong khi chưa ai phát hiện được mình phạm tội. Người nào bị bắt, bị phát hiện về một hành vi phạm tội cụ thể, nhưng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã tự mình nhận tội và khai ra những hành vi phạm tội khác của mình mà chưa bị phát hiện, thì cũng được coi là tự thú đối với việc tự mình nhận tội và khai ra những hành vi phạm tội của mình mà chưa bị phát hiện.

Vào khoảng 20 giờ 50 phút ngày 09/01/2019, bị cáo Phạm Thị Ngọc Đ bị cơ quan Cảnh sát điều tra bắt quả tang đang bán trái phép chất ma túy cho Trần Công M. Trong quá trình điều tra, bị cáo Đ còn khai nhận vào khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày 09/01/2019, bị cáo Đ đã bán trái phép chất ma túy cho Trần Công M.

Như vậy, bị cáo Phạm Thị Ngọc Đ khai nhận có mua bán trái phép chất ma túy trước đó sau khi đã bị bắt quả tang, bị bắt tạm giam nên không thể xem tình tiết này là “Tự thú” mà là tình tiết “Người phạm tội thành khẩn khai báo”.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Phạm Thị Ngọc Đ không có tình tiết giảm nhẹ nào khác quy định tại Điều 51 Bộ luật Hình sự ngoài tình tiết giảm nhẹ mà Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng, do đó Hội đồng xét xử phúc thẩm không có căn cứ áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt. Do đó, Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 01/QĐ-VKSĐL ngày 17/6/2019 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh là có căn cứ pháp luật để chấp nhận.

Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự nên Hội đồng xét xử xét thấy chỉ cần xử phạt bị cáo mức hình phạt khởi điểm của khung hình phạt là đủ giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Tại Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 09/01/2019 của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Linh (Bút lục số 25), bắt đầu lúc 21 giờ 20 phút, kết thúc lúc 22 giờ 00 phút nên tính thời gian tạm giữ, tạm giam Phạm Thị Ngọc Đ là ngày 09/01/2019.

[5] Các quyết định khác của bản án không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị, Tòa án cấp phúc thẩm không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điểm b Khoản 1 Điều 355, Điểm a Khoản 2 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 21/2019/HS-ST ngày 06 tháng 6 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận.

Căn cứ vào:

- Điểm b Khoản 2 Điều 251; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

- Khoản 2, 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Thị Ngọc Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” .

Xử phạt: Bị cáo Phạm Thị Ngọc Đ 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị bắt tạm giam, ngày 09/01/2019.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (20/9/2019).

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- TAND, VKSND, CA, Chi cục THA DS huyện Đức Linh;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Thuận;
- Những người tham gia tố tụng;
- Phòng PV06 - Công an tỉnh Bình Thuận;
- Lưu: Hồ sơ, Tòa Hình sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Thanh Chín